

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 26/2021/HS-ST

Ngày 14/7/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lương Đức Hiền – Nguyên Phó Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đ.

- Bà Lê Thị Kim Phụng – Nguyên Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Ái Nghĩa, huyện Đ.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Ngô Thương Tín - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cao Quốc T**, sinh ngày 15/11/2003 tại huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: thôn A, xã DN, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp; học sinh; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh ; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao N(sinh năm 1970) và bà Nguyễn Thị Thu T1 (sinh năm 1974); gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; hiện đang bị áp dụng “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, *có mặt tại phiên tòa.*

Đại diện hợp pháp cho bị cáo Cao Quốc T: Ông Cao N(sinh năm 1970) và bà Nguyễn Thị Thu T1 (sinh năm 1974), là cha mẹ ruột bị cáo T, *có mặt.*

Địa chỉ: thôn A, xã DN, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.

Người bào chữa cho bị cáo Cao Quốc T: bà Nguyễn Thị Hồng Th– Trợ giúp viên Pháp lý thuộc Chi nhánh Trợ giúp pháp lý Nhà nước số 7, tỉnh Quảng Nam; địa chỉ: Khu Phước Mỹ, thị trấn AN, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, *có mặt.*

- Bị hại: Ông Nguyễn B, sinh năm 1930 (đã chết do tai nạn giao thông).

Địa chỉ: Khu HĐ, thị trấn AN, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn B: gồm các con ruột ông B là:

- Ông Nguyễn M, sinh năm 1954,
- Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1958
- Ông Nguyễn C, sinh năm 1962
- Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1967
- Ông Nguyễn K, sinh năm 1970
- Ông Nguyễn T3, sinh năm 1973

- Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1975
Cùng trú tại: Khu HD, thị trấn AN, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964
Trú tại: xã L, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam

(Các đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn B ủy quyền cho ông Nguyễn Văn S tham gia tố tụng tại văn bản ủy quyền ngày 05/11/2020, ông Sinh có mặt tại phiên tòa).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Cao N, sinh năm 1970.

2. Bà Nguyễn Thị Thu T1, sinh năm 1974

3. Anh Cao Quốc D, sinh năm 1995, *vắng mặt*

Địa chỉ: thôn A, xã DN, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.

- **Người tham gia tố tụng khác:** Đại diện Trường Trung học phổ thông H là nơi bị cáo đang theo học: Bà Tường Thị T – chức vụ: Phó Hiệu trưởng.

Địa chỉ: Khu NP, thị trấn AN, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 29/9/2020, Cao Quốc T (*chưa có giấy phép lái xe*) tự ý điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu xanh, biển kiểm soát số 29L1-2147 từ nhà ở thôn A, xã DN theo đường ĐH02 để đi học tại trường THPT H tại thị trấn AN, huyện Đ. Đến khoảng 06 giờ 45 phút cùng ngày, khi đến đoạn đường bê tông xi măng thuộc Khu HD, thị trấn AN, Thái đi bên phải đường với tốc độ 40-50km/h. Từ xa, T phát hiện thấy ông Nguyễn B đang điều khiển xe đạp đi phía trước, cùng chiều. Khi đến gần hơn thì T thấy ông B đạp xe ra giữa đường, hướng về phía trước nên T nghĩ ông B vẫn tiếp tục đi giữa đường. T vẫn tiếp tục điều khiển xe đi bình thường đến cách phía sau xe đạp khoảng 05m thì điều khiển xe 29L1-2147 sang bên phải để vượt lên xe đạp do ông B điều khiển mà không giảm tốc độ xe, sử dụng còi hoặc phát tín hiệu khác để xin vượt. Khi bánh trước xe mô tô 29L1-2147 còn cách xe đạp khoảng 01m thì ông B điều khiển xe đạp đi về hướng bên phải đường. Do khoảng cách quá gần, T không xử lý kịp nên xe mô tô 29L1-2147 tông vào bánh sau bên phải của xe đạp làm ông B ngã xuống đường, xe mô tô 29L1-2147 ngã trượt về phía trước một đoạn rồi dừng lại. T bị thương tích nhẹ còn ông B bị thương tích được đưa đi cấp cứu, đến 12 giờ 45 phút cùng ngày thì ông B tử vong.

Tại bản kết luận Giám định pháp y tử thi số 161/GDPY-PC09 ngày 04/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: “Ông Nguyễn B, sinh năm 1930 chết do phù não, xuất huyết – chèn ép não gây suy hô hấp – tuần hoàn cấp không hồi phục, hậu quả của chấn thương sọ não kín”.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe đạp đã trả lại cho gia đình bị hại Nguyễn B.

- 01 xe mô tô biển số 29L1-2147, nhãn hiệu Suzuki, hiện Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành ủy thác điều tra nhưng đến nay chưa có kết quả trả lời ủy thác điều tra về nguồn gốc nên tách ra xử lý sau.

Về dân sự: sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo Cao Quốc T đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn B số tiền 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*). Tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn B bãi nại về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 16/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Cao Quốc T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên quan điểm truy tố đồng thời đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 91, Điều 101, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Cao Quốc T từ 09 (*Chín*) đến 12 (*Mười hai*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (*Mười tám*) đến 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Cao Quốc T thừa nhận vào khoảng 06 giờ 45 phút ngày 29/9/2020, Cao Quốc T (*không có giấy phép lái xe*) điều khiển xe 29L1-2147 vượt bên phải xe đạp do ông Nguyễn B điều khiển phía trước cùng chiều mà không sử dụng còi, đèn hoặc phát tín hiệu xin vượt khác, không đảm bảo an toàn dẫn đến xe 29L1-2147 do bị cáo điều khiển tông vào xe đạp gây tai nạn làm ông B tử vong . Bị cáo Cao Quốc T đã tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo để tiếp tục việc học tập.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Cao Quốc T thống nhất với tội danh, điều luật truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xem xét các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 91, Điều 101, Điều 65 Bộ luật hình sự để giảm hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát và cho bị cáo hưởng mức án treo.

Tại hồ sơ vụ án, đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn B là ông Nguyễn Văn S khai không ai trong gia đình ông chứng kiến vụ tai nạn nhưng qua lời kể của các nhân chứng khẳng định bị cáo Cao Quốc T là người trực tiếp điều khiển xe ô tô gây tai nạn làm ông Nguyễn B chết. Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã cùng gia đình thăm viếng, lo mai táng ông B. Nay gia đình ông không có yêu cầu gì về phân dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Trong trường hợp không thể miễn trách nhiệm hình sự thì giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất và không áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:*

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình mà đã được Điều tra viên, Kiểm sát viên phổ biến về quyền, nghĩa vụ của mình trong từng giai đoạn tố tụng và tự khai báo về hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên, Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về nội dung vụ án:*

[2.1]. *Về tội danh và khung hình phạt:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Cao Quốc T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam đã truy tố. Lời khai nhận tội

của bị cáo phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có cơ sở xác định được: Khoảng 06 giờ 45 phút ngày 29/9/2020, Cao Quốc T (*không có giấy phép lái xe*) điều khiển xe 29L1-2147 vượt bên phải xe đạp do ông Nguyễn B điều khiển phía trước cùng chiều mà không sử dụng còi, đèn hoặc phát tín hiệu xin vượt khác, không đảm bảo an toàn. Hành vi của bị cáo vi phạm quy định tại khoản 1, 2, 4 Điều 14 Luật giao thông đường bộ “1. Xe xin vượt **phải có báo hiệu bằng đèn hoặc còi**; ...” “2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, **xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải**”, “4. Khi vượt, **các xe phải vượt về bên trái**, trừ các trường hợp sau đây thì được phép vượt bên phải:...” . Hậu quả xe 29L1-2147 do bị cáo điều khiển tông vào xe đạp gây tai nạn làm ông B tử vong. Tại bản kết luận Giám định pháp y tử thi số 161/GDPY-PC09 ngày 04/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: “Ông Nguyễn B, sinh năm 1930 chết do phù não, xuất huyết – chèn ép não gây suy hô hấp – tuần hoàn cấp không hồi phục, hậu quả của chấn thương sọ não kín”. Như vậy lỗi gây ra vụ tai nạn hoàn toàn thuộc về bị cáo.

Bị cáo Cao Quốc T điều khiển xe mô tô 29L1-2147 có dung tích xi lanh 110cm³ nhưng không có giấy phép xe hạng A1, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 58, điểm a khoản 2 Điều 59 Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn hậu quả chết người nên bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “không có giấy phép lái xe theo quy định” tại Điểm a Khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Cao Quốc T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] *Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra:*

Bị cáo Cao Quốc T trình độ văn hóa 12/12, hoàn toàn nhận thức được hành vi điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh trên 50cm³ mà không có giấy phép lái xe và vượt xe cùng chiều không đúng quy định, không đảm bảo an toàn là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi, thể hiện tính chủ quan, cẩu thả, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Hành vi của bị cáo không chỉ gây thiệt hại cho tính mạng của ông Nguyễn B mà còn đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, do đó cần phải xử lý cách nghiêm minh nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo và ngăn ngừa tội phạm.

[2.3]. *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nhận tội, tỏ ra biết ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội. Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo tích cực tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại bãi nại về dân sự và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn về kinh tế, được chính quyền địa phương xác nhận. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[2.4] Xét bị cáo Cao Quốc T có nhiều tình tiết giảm nhẹ; nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có khả năng tự cải tạo và việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Khi phạm tội bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Bị cáo được đại diện Nhà trường nhận xét là học sinh nhiều năm liền có học lực khá giỏi, hạnh kiểm tốt, năm 2021 được tặng “Giấy khen” danh hiệu “Học sinh Giỏi” của Trường THPT H.

Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 54, Điều 65, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự để cho xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự và cho bị cáo T hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục cũng đủ cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục việc học tập.

[3] *Về trách nhiệm dân sự:* Đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn B không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Về vật chứng:* 01 xe mô tô biển số 29L1-2147, nhãn hiệu Suzuki, hiện Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành ủy thác điều tra nhưng đến nay chưa có kết quả trả lời ủy thác điều tra về nguồn gốc nên tách ra xử lý sau là phù hợp. (*Vật chứng trên hiện do Công an huyện Đ quản lý*).

Đối với 01 chiếc xe đạp: cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đ đã trả lại cho gia đình ông Nguyễn B là phù hợp.

[5] *Về các vấn đề khác trong vụ án:*

Trong vụ án này, ông Cao N và bà Nguyễn Thị Thu T1 khai là chủ sở hữu của xe mô tô 29L1-2147 và đã giao xe này cho anh Cao Quốc D quản lý. Tuy nhiên ông N, bà T1 và anh D không biết việc Cao Quốc T tự ý điều khiển xe mô tô gây tai nạn nên không đề cập xử lý.

[5] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Cao Quốc T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 91, Điều 101, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Cao Quốc T 12 (*Mười hai*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 14/7/2021.

Giao bị cáo Cao Quốc T cho UBND xã DN, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- **Về án phí:** Buộc bị cáo Cao Quốc T phải chịu **200.000** (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q.Nam
- VKSND H. Đ
- Công an H. Đ
- Bị cáo, đại diện bị hại, người liên quan
- Chi cục THADS H.Đ
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ái Linh

